

Số: 10 /BC-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
- Địa chỉ trụ sở chính: 17 Lý Thái Tổ - thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh
- Điện thoại: 0222.3821212 Fax: 0222.3820584
- Email: mail@lilama69-1.com.vn
- Vốn điều lệ: 75.762.000.000 VND (Bảy mươi lăm tỷ bảy trăm sáu mươi hai triệu Việt Nam đồng).
- Mã chứng khoán: L61

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty trong năm 2020:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	28/5/2020	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Hội đồng quản trị.2. Thông qua báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD, đầu tư năm 2020.3. Thông qua báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2019, phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.5. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2019 và phương án chi trả thù lao, tiền lương năm 2020.6. Thông qua và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2020.7. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Ban kiểm soát.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
2	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	5/11/2020	<p>1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Ngô Quang Hưng và ông Ngô Phú Phong, theo nguyện vọng cá nhân.</p> <p>2. Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 nhiệm kỳ 2016-2021, gồm các ông: * Ông Lê Việt Bắc, sinh ngày: 05/09/1975; nghề nghiệp: Thạc sỹ quản trị kinh doanh. * Ông Cao Đài, sinh ngày: 11/02/1970; nghề nghiệp: Cử nhân quản trị kinh doanh.</p> <p>3. Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 thực hiện việc bán và thuê lại dưới hình thức thuê mua tài chính tài sản cố định, bao gồm: * 01 cần trục tháp 50 tấn, hãng sản xuất SCM - Model QTZ900 (M900), năm sản xuất 2007, nước sản xuất: Trung Quốc. * 05 dót cầu tháp (kích thước 4000x4000x580), hãng sản xuất SCM, năm sản xuất 2015, nước sản xuất: Trung Quốc.</p>

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Đình San	Chủ tịch HĐQT		11	100%	
2	Ông Cao Đài	Thành viên	Được bầu ngày 5/11/2020	02	100%	
3	Ông Phạm Thế Kiên	Thành viên		11	100%	
4	Ông Ngô Quang Hưng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 5/11/2020	09	100%	
5	Ông Ngô Phú Phong	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 5/11/2020	09	100%	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
6	Ông Nguyễn Văn Đạt	Thành viên		11	100%	
7	Ông Lê Việt Bắc	Thành viên	Được bầu ngày 5/11/2020	02	100%	

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 kỳ họp tập trung. Ngoài ra, trong năm 2020, Hội đồng quản trị còn tổ chức 25 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong HĐQT Công ty có một số thành viên là thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty nên việc giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành luôn được thực hiện sâu sát, kịp thời đưa ra những chỉ đạo nhằm giúp Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành hoạt động SXKD một cách thuận lợi, hiệu quả theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình hình và đưa ra các ý kiến đóng góp để Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét trước khi ra Nghị quyết, Quyết định.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tích cực đôn đốc triển khai thực hiện điều chỉnh, bổ sung Đề án tái cấu trúc; Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý chi phí, tiết kiệm chống lãng phí, công tác thu hồi vốn và xử lý nợ tồn đọng, công tác nhân sự và quy hoạch cán bộ, công tác tiền lương. Đồng thời tiếp tục sửa đổi, bổ sung các văn bản nhằm hoàn thiện các cơ chế quản trị trong nội bộ Công ty phù hợp với thực tế của Công ty cũng như các quy định có liên quan của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra đối với Ban điều hành trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD.

- ✓ Ngày 19/02/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 22 để xem xét đánh giá kết quả hoạt động SXKD Quý 4 năm 2019, kế hoạch SXKD Quý 1 năm 2020; thông qua kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong SXKD, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1, Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- ✓ Ngày 19/3/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 23 để xem xét về việc giải thể Đội Hàn, Sáp nhập Đội Cơ giới và sửa chữa; thành lập Xí nghiệp Sửa chữa bảo dưỡng, chuyển cửa hàng kinh doanh tổng hợp trực thuộc Phòng Vật tư - Xuất nhập khẩu thành đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty.

- ✓ Ngày 04/5/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 24 để thông qua kết quả SXKD Quý I năm 2020; kế hoạch SXKD Quý II năm 2020; Rà soát các công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020; Rà soát, bổ sung, điều chỉnh Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.
- ✓ Ngày 23/6/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 25 để triển khai thực hiện báo cáo giải trình theo văn bản số 172/CV-HĐQT ngày 18/6/2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam về việc: Báo cáo, làm rõ thực trạng khó khăn về tài chính của công ty và giải pháp khắc phục.
- ✓ Ngày 27/7/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 26 để xem xét thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý 2 năm 2020, 6 tháng đầu năm 2020 và phê duyệt kế hoạch SXKD Quý 3 năm 2020; Triển khai thực hiện văn bản số 205/NQ-HĐQT ngày 15/7/2020 của Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP về việc “Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ năm 2020 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam; Triển khai thực hiện văn bản số 804/TCT-TCKT ngày 16/7/2020 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP về việc “Phục vụ công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.
- ✓ Ngày 26/10/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 27 để xem xét thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý III & 9 tháng đầu năm 2020, xây dựng kế hoạch SXKD Quý IV và phân tích, đánh giá khả năng thực hiện Kế hoạch SXKD cả năm 2020; thống nhất việc phân công cho các đơn vị, cá nhân chuẩn bị kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2020.
- ✓ Ngày 11/11/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 28 để thông qua bản dự thảo “Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị và quy định nhiệm vụ thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2016-2021; xem xét thông qua chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm toán nội bộ thuộc Công ty CP LILAMA 69-1.
- ✓ Ngày 9/12/2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 29 để kiện toàn công tác nhân sự của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo dõi từng lĩnh vực cụ thể (theo Quyết định số 214/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020 của Hội đồng quản trị Công ty). Các thành viên HĐQT có trách nhiệm báo cáo thường xuyên những vấn đề thuộc lĩnh vực mình phụ trách với Chủ tịch HĐQT và toàn thể HĐQT tại các kỳ họp.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2020.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I	NGHỊ QUYẾT		
1	Số 80/NQ-HĐQT	25/2/2020	Về việc chốt danh sách cổ đông phục vụ cho tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
2	Số 81/NQ-HĐQT	25/2/2020	Về việc phê duyệt kết quả hoạt động SXKD

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Quý 4 năm 2019, kế hoạch SXKD Quý 1 năm 2020
3	Số 83/NQ-HĐQT	23/3/2020	Về việc: Giải thể Đội hàn, Sáp nhập Đội Cơ giới và Sửa chữa
4	Số 84/NQ-HĐQT	23/3/2020	Về việc: Thành lập Xí nghiệp Sửa chữa bảo dưỡng trực thuộc Công ty
5	Số 85/NQ-HĐQT	25/3/2020	Về việc: Chuyển cửa hàng kinh doanh tổng hợp trực thuộc Phòng Vật tư - Xuất nhập khẩu thành đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty
6	Số 86/NQ-HĐQT	14/4/2020	Về việc: Thay đổi kế hoạch Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
7	Số 87/NQ-HĐQT	23/4/2020	Về việc: Điều chỉnh thời gian chốt danh sách cổ đông phục vụ Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
8	Số 88/NQ-HĐQT	23/4/2020	Về việc: Điều chỉnh kế hoạch Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
9	Số 89/NQ-HĐQT	6/5/2020	Về việc: Thông qua kết quả SXKD Quý I năm 2020 & Kế hoạch SXKD Quý II năm 2020 của Công ty cổ phần LILAMA 69-1
10	Số 90/NQ-HĐQT	8/5/2020	Về việc: phê duyệt phương án vay vốn, bảo lãnh, mở L/C và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) – Chi nhánh Bắc Ninh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
11	Số 91/NQ-HĐQT	26/5/2020	Về việc: Phê duyệt đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
12	Số 92/NQ-HĐQT	1/6/2020	Về việc: Giải thể Đội lắp máy số 1 trực thuộc Công ty
13	Số 93/NQ-HĐQT	19/6/2020	Về việc: Phê duyệt phương án vay vốn, bảo lãnh, mở L/C và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
14	Số 94/NQ-HĐQT	29/6/2020	Về việc: Giải thể Đội lắp máy số 3 trực thuộc Công ty
15	Số 95/NQ-HĐQT	9/7/2020	Về việc: miễn nhiệm chức vụ Phó TGDĐ đối với và Nguyễn Thị Quế
16	Số 96/NQ-HĐQT	28/7/2020	Về việc: Phê duyệt kết quả SXKD Quý 2 và KH Quý 3 năm 2020
17	Số 97/NQ-HĐQT	13/8/2020	Về việc: Phê duyệt đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
18	Số 98/NQ-HĐQT	13/8/2020	Về việc: Vay vốn, cấp bảo lãnh, L/C, sử dụng dịch vụ Ngân hàng SHB Bắc Ninh
19	Số 99/NQ-HĐQT	9/10/2020	Về việc: Phê duyệt kế hoạch tổ chức và chốt

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			danh sách cổ đông phục vụ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020
20	Số 99A/NQ-HĐQT	9/10/2020	Về việc: Phê duyệt kết quả SXKD Quý 3 và KH Quý 4 năm 2020
21	Số 100/NQ-ĐHĐCĐ	5/11/2020	Đại hội cổ đông bất thường năm 2020
22	Số 101/NQ-HĐQT	23/11/2020	Về việc: bán và thuê lại tài sản dưới hình thức thuê mua tài chính tài sản cố định
23	Số 102/NQ-HĐQT	9/12/2020	Về việc: bổ nhiệm chức vụ Phó chủ tịch HĐQT đối với Ông Cao Đài
24	Số 103/NQ-HĐQT	16/12/2020	Về việc: phê duyệt phương án vay vốn, bảo lãnh, mở L/C và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – Chi nhánh Bắc Ninh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
II	QUYẾT ĐỊNH		
1	Số 195A/QĐ-HĐQT	10/1/2020	Về việc ký hợp đồng gia công chế tạo bộ Fired Heater - Dự án Balikpapan
2	Số 195B/QĐ-HĐQT	04/2/2020	Về việc ký hợp đồng gia công chế tạo và lắp đặt - Dự án ĐTXD dây chuyền 3 Nhà máy xi măng Xuân Thành công suất 4,5 triệu tấn/năm.
3	Số 196A/QĐ-HĐQT	17/2/2020	Về việc ký hợp đồng gia công chế tạo Fired Heater - Dự án Thai Oils
4	Số 196/QĐ-HĐQT	25/2/2020	Về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
5	Số 197/QĐ-HĐQT	25/2/2020	Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Công ty cổ phần Lilama 69-1
6	Số 198/QĐ-HĐQT	04/3/2020	Thành lập và cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Nước Thái Lan)
7	Số 199/QĐ-HĐQT	12/3/2020	Về việc thành lập Ban chỉ đạo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
8	Số 200/QĐ-HĐQT	25/3/2020	Về việc Ký hợp đồng mua thép tấm, thép hình - Dự án ĐTXD dây chuyền 3 Nhà máy xi măng Xuân Thành công suất 4,5 triệu tấn/năm
9	Số 201/QĐ-HĐQT	12/05/2020	Về việc: Thành lập Ban rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
10	Số 202/QĐ-HĐQT	14/05/2020	Về việc: Ký hợp đồng mua thép tấm, thép hình để gia công chế tạo Fired Heater - Dự án Thai Oils
11	Số 203/QĐ-HĐQT	14/05/2020	Về việc: Ký hợp đồng mua thép tấm, thép hình để gia công chế tạo Fired Heater - Dự án Balikpapan.
12	Số 205/QĐ-HĐQT	9/7/2020	Về việc: Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			độc công ty đối với bà Nguyễn Thị Quế
13	Số 206/QĐ-HĐQT	9/7/2020	Về việc thay đổi nhân sự Ban rà soát, điều chỉnh Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
14	Số 207/QĐ-HĐQT	9/7/2020	Về việc thành lập Tổ công tác thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD, phòng chống tham nhũng năm 2020 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
15	Số 208/QĐ-HĐQT	15/7/2020	Về việc phê duyệt ký hợp đồng mua phần mềm Tekla Structures
16	Số 209/QĐ-HĐQT	27/10/2020	Về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2020
17	Số 210/QĐ-HĐQT	12/11/2020	Về việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT và quy định chức năng thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021
18	Số 211/QĐ-HĐQT	12/11/2020	Về việc Thành lập Ban kiểm toán nội bộ thuộc Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
19	Số 212/QĐ-HĐQT	12/11/2020	Về việc bổ nhiệm Quyền Trưởng ban kiểm toán nội bộ thuộc Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 đối với ông Ngô Minh Tâm
20	Số 213/QĐ-HĐQT	30/11/2020	Về việc thành lập Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất tại các đơn vị (Đợt 2 năm 2020)
21	Số 214/QĐ-HĐQT	10/12/2020	Về việc: phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT và quy định chức năng thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021
22	Số 215/QĐ-HĐQT	10/12/2020	Về việc Ban hành quy chế kiểm toán nội bộ

III - Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp HĐQT mà BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Minh Tâm	Trưởng BKS		11	100%	
2	Ông Ngô Anh Đức	Thành viên BKS		0	0%	Bận công tác
3	Ông Nguyễn Cao Trường	Thành viên BKS		11	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

Ban Kiểm soát ngoài việc thực hiện các cuộc họp theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét các báo cáo tài chính bán niên và hàng năm của Công ty còn tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Trưởng ban Ban kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám. Vì vậy, Ban Kiểm soát luôn giám sát các hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám một cách liên tục, kịp thời để đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ tốt từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trong Công ty.

Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp với các phòng Tài chính Kế toán, Kinh tế Kỹ thuật, Tổ chức nhân sự để nắm được các vấn đề về tài chính; lực lượng lao động; tình hình sản xuất kinh doanh và thu hồi vốn của Công ty.

IV. Ban điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Ban điều hành
1	Ông Phạm Thế Kiên Tổng Giám Đốc	05/11/1969	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm lại 17/7/2019
2	Ông Ngô Phú Phong Phó Tổng Giám đốc	15/11/1981	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm lại 9/9/2019
3	Ông Ngô Quang Hưng Phó Tổng Giám đốc	14/3/1980	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm lại 9/9/2019
4	Ông Dương Thanh Phương Phó Tổng Giám đốc	21/03/1979	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm lại 13/9/2018
5	Ông Đoàn Tâm Phó Tổng Giám đốc	25/1/1961	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm lại 13/9/2018
6	Bà Nguyễn Thị Quế Phó Tổng Giám đốc	13/4/1978	Cử nhân kế toán	Miễn nhiệm ngày 9/7/2020

V. Kế toán trưởng

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Đạt Kế toán trưởng	07/02/1974	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm 28/12/2018

VI - Đào tạo về quản trị Công ty:

Trong năm 2020, các lãnh đạo chủ chốt của Công ty không tham gia các lớp tập huấn về quản trị công ty.

VII - Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố HN	31/10/2005		Công ty mẹ
2	Phạm Đình San		Chủ tịch HĐQT	Căn cước công dân: 030069002663 cấp ngày 16/08/2017 do Bộ công an	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, HN	26/4/2019		
3	Phạm Thị Miên			0331171000798 do Cục cảnh sát cấp ngày 06/4/2016	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, HN	26/4/2019		Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Cao Đài		Phó chủ tịch HĐQT	Số CMND: 125370.686 do CA Bắc Ninh cấp ngày: 23/7/2018	Bồ sơn, Võ Cường, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	5/11/2020		
5	Đào Thị Hồng Ngọc			Số CMND: 125172486 do CA Bắc Ninh cấp ngày: 28/1/2019	Bồ sơn, Võ Cường, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	5/11/2020		Vợ Phó Chủ tịch HĐQT
6	Đoàn Tâm	Không có	Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/4/2017		
7	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/04/2017		Vợ Phó TGDĐ Đoàn Tâm
8	Phạm Thế Kiên	018C850857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, T. Bắc Giang	22/7/2016		
9	Nguyễn Thị	Không		121160688	Ngõ 3 phố	22/7/2016		Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Minh An	có		cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang			Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
10	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày 15/3/2010 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		
11	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 cấp ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		Vợ Phó Tổng Giám đốc Dương Thanh Phương
12	Nguyễn Thị Quế	018C8 50378	Phó Tổng giám đốc	125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh		9/7/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc
13	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh		9/7/2020	Chồng Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Thị Quế
14	Nguyễn Văn Đạt		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	125789751 cấp ngày 16/10/2013 do CA Bắc Ninh	Khu 3 phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	01/1/2019		
15	Nguyễn Thị Phương Hiếu			125768419 do CA Bắc Ninh cấp ngày 01/7/2019	Khu 3 phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	01/1/2019		Vợ thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Nguyễn Văn Đạt
16	Ngô Quang Hưng	058C1 43068	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	22/4/2011		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
17	Vũ Thị Khuyến	058C1 25058		125058142 cấp ngày 22/4/1999 do CA Bắc Ninh	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	22/4/2011		Vợ Phó TGD Ngô Quang Hưng
18	Ngô Phú Phong	Không có	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/9/2016		
19	Đặng Thị Loan	Không có		212284367 cấp ngày 26/3/2007C A Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/9/2016		Vợ Phó TGD Ngô Phú Phong
20	Ngô Minh Tâm		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/4/2016		
21	Trần Thị Huyền	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/4/2016		Vợ trưởng Ban KS
22	Ngô Anh Đức	Không có	TV Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, HN	29/4/2016		
23	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, HN	29/4/2016		Vợ thành viên Ban KS
24	Nguyễn Cao Trường	Không có	Thành viên Ban KS	145451462 Cấp ngày 27/04/2007	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	27/4/2018		
25	Chu Thị Thanh Hoa	Không có		145394560 Cấp ngày 31/03/2006	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	27/4/2018		Vợ thành viên Ban KS

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	3.113.862	41,10%	
2	Phạm Đình San		Chủ tịch HĐQT	Căn cước công dân: 0300690026 63 cấp ngày 16/08/2017 do Bộ công an	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, HN	0	0,00%	Được bầu ngày 26/04/2019
3	Phạm Thị Miên			0331171000 798 do Cục cảnh sát cấp ngày 06/4/2016	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, HN	0	0,00%	Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Cao Đài		Phó Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 125370686 do CA Bắc Ninh cấp ngày: 23/7/2018	Bồ sơn, Võ Cường, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	1.168.566	15,42%	Được bầu ngày 5/11/2020

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
5	Đào Thị Hồng Ngọc			Số CMND: 125172486 do CA Bắc Ninh cấp ngày: 28/1/2019	Bò sơn, Võ Cường, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh		0,00 %	Vợ Phó chủ tịch HĐQT
6	Đoàn Tâm		Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00 %	
7	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00 %	Vợ Phó TGDĐ Đoàn Tâm
8	Phạm Thế Kiên	018C85 0857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, TT Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	44.820	0,59 %	
9	Nguyễn Thị Minh An	Không có		121160688 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, TT Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	-	0,00 %	Vợ TGDĐ Phạm Thế Kiên
10	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày 15/3/2010 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	31.447	0,42 %	
11	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	-	0,00 %	Vợ Phó TGDĐ Dương Thanh Phương
12	Nguyễn Thị Quế	018C85 0378		125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh	Số 03 Lê Phụng Hiểu, TP. Bắc Ninh	27.000	0,36 %	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
13	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội	Số 03 Lê Phụng Hiểu, TP. Bắc Ninh	-	0,00 %	Chồng Phó TGD Nguyễn Thị Quế
14	Nguyễn Văn Đạt		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	125789751 cấp ngày 16/10/2013 do CA Bắc Ninh	Khu 3 phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	54.301	0.72 %	
15	Nguyễn Thị Phương Hiếu			125768419 do CA Bắc Ninh cấp ngày 01/7/2019	Khu 3 phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh			Vợ Kế toán trưởng
16	Ngô Quang Hưng	058C14 3068	Phó TGD	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh	42.247	0,56 %	
17	Vũ Thị Khuyên	058C12 5058		125058142 cấp ngày 22/4/1999 do CA Bắc Ninh	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh	108	0,00 1%	Vợ phó TGD Ngô Quang Hưng
18	Ngô Phú Phong	Không có	Phó TGD	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh.	31.447	0,42 %	
19	Đặng Thị Loan	Không có		212284367 cấp ngày 26/3/2007 CA Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh.	-	0,00 %	Vợ phó TGD Ngô Phú Phong
20	Ngô Minh Tâm		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyễn Hân, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	4.590	0.06 %	
21	Trần Thị Huyền	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyễn Hân, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	-	0,00 %	Vợ Trưởng Ban KS
22	Ngô Anh Đức	Không có	Thành viên Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long	-	0,00 %	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
					Biên, Hà Nội			
23	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 Cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, Q. Long Biên, Hà Nội	-	0,00 %	Vợ thành viên Ban KS
24	Nguyễn Cao Trường	Không có	Thành viên Ban KS	145451462 Cấp ngày 27/04/2007	Thôn Văn Trạch, xã Văn Huệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên			
25	Chu Thị Thanh Hoa	Không có		145394560 Cấp ngày 31/03/2006	Thôn Văn Trạch, xã Văn Huệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên			Vợ thành viên Ban KS

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: HĐQT



Phạm Đình San